

Số: 136 /KH-UBND

Dầu Tiếng, ngày 07 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH  
Khuyến công năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Công văn số 400/CTĐP-QLKC ngày 15/5/2023 của Cục Công thương địa phương về việc xây dựng Kế hoạch khuyến công năm 2024;

Căn cứ Công văn số 127/TTXT-KC ngày 29/5/2023 của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp về việc xây dựng Kế hoạch khuyến công năm 2024.

UBND huyện Dầu Tiếng xây dựng Kế hoạch Khuyến công năm 2024 trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

Nhằm tăng cường hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của địa phương. Thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, góp phần xây dựng nông thôn mới và chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Khuyến khích chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu nhiên liệu, vật liệu bảo vệ môi trường và sức khỏe con người, hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

Hỗ trợ phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu, các đề án có sản phẩm được bình chọn, cấp giấy chứng nhận cấp khu vực, cấp quốc gia. Thúc đẩy hoạt động kết nối giao thương các sản phẩm CNNT; hình thành các sản phẩm, nhóm sản phẩm có sức cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu thị trường đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

**2. Yêu cầu:**

Phù hợp với đường lối chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước, Kế hoạch, chương trình công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề trên địa bàn huyện.

Thực hiện có chất lượng, hiệu quả chương trình, bảo đảm phát huy tối đa nguồn lực, năng lực hiện có của các cơ sở CNNT trên địa bàn huyện.



Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể xã hội trong chỉ đạo, phối hợp, triển khai các hoạt động khuyến công. Nâng cao vai trò vị trí của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương thực hiện nhiệm vụ khuyến công tạo sự gắn kết với cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở CNNT.

## **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NGÀNH NGHỀ ĐƯỢC HỖ TRỢ TỪ CHÍNH SÁCH KHUYẾN CÔNG:**

### **1. Đối tượng áp dụng:**

Các đối tượng được hỗ trợ kinh phí tham gia theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công gồm:

- Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường thuộc thành phố loại 2, loại 3, các phường thuộc thành phố loại 1 được chuyển đổi từ xã chưa quá 05 năm; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

- Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn.

- Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công.

### **2. Ngành nghề được hỗ trợ từ chính sách khuyến công:**

Tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất vào các ngành, nghề sau đây được hưởng các chính sách khuyến công, cụ thể như sau:

- Công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản và chế biến thực phẩm.

- Sản xuất hàng công nghiệp phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, hàng thay thế hàng nhập khẩu.

- Công nghiệp hóa chất phục vụ nông nghiệp, nông thôn.

- Sản xuất vật liệu xây dựng theo công nghệ mới (không hỗ trợ các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung sử dụng công nghệ nung bằng lò thủ công cải tiến, lò vòng gây ô nhiễm môi trường; tập trung hỗ trợ các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng theo công nghệ mới (vật liệu không nung), không ô nhiễm môi trường, sử dụng nguyên liệu tái tạo).

- Sản xuất sản phẩm, phụ tùng; lắp ráp và sửa chữa máy móc, thiết bị, dụng cụ cơ khí, điện, điện tử - tin học. Sản xuất, gia công chi tiết, bán thành phẩm và công nghiệp hỗ trợ.

- Sản xuất hàng tiểu thủ công nghiệp.

- Áp dụng sản xuất sạch hơn trong các cơ sở sản xuất công nghiệp; Xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ:**

1. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới, sản phẩm mới; các mô hình về chế biến nông lâm thủy sản, mô hình tổ chức sản xuất theo hướng tuần hoàn, phát triển sản xuất; mô hình theo nhu cầu của sản xuất, thị trường và định hướng phát triển của ngành, địa phương bao gồm các chi phí: Xây dựng, mua máy móc thiết bị; hoàn chỉnh tài liệu về quy trình công nghệ, quy trình sản xuất, phục vụ cho việc trình diễn. Các đề án xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật là các đề án phải đầu tư mới cần phổ biến nhân rộng; đã, đang đầu tư và kết thúc đầu tư đi vào sản xuất năm 2024 để phục vụ trình diễn (*Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí nhưng không quá 01 tỷ đồng/mô hình*).

Mức hỗ trợ đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn đang hoạt động có hiệu quả cần phổ biến tuyên truyền, nhân rộng để các tổ chức, cá nhân khác học tập (*hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình*).

2. Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất. Đổi mới máy móc thiết bị, nâng cấp quy trình sản xuất công nghệ theo hướng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng các nguồn nguyên liệu hoặc đưa ra các sản phẩm có tính bảo vệ môi trường, bền vững. (*Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí nhưng không quá 300 triệu đồng/cơ sở*) phải đáp ứng các điều kiện sau: Máy móc tiên tiến được hỗ trợ ứng dụng là máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ mới. Ứng dụng vào các khâu sản xuất, xử lý ô nhiễm môi trường nhằm nâng cao được năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường so với máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ cơ sở sản xuất đang sử dụng hoặc tạo ra sản phẩm mới.

*Lưu ý: Hóa đơn chứng từ trong năm tài chính (đã đầu tư hoặc cam kết đủ vốn để đầu tư trong năm 2024).*

3. Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cơ sở công nghiệp (mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí, nhưng không quá 300 triệu đồng/cơ sở).

4. Hỗ trợ cơ sở CNNT tham gia hội chợ triển lãm trong nước (hỗ trợ 80% giá thuê diện tích gian hàng); hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu đối với sản phẩm CNNT (hỗ trợ tối đa 50% chi phí, nhưng không quá 35 triệu đồng/nhãn hiệu); Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn trong các lĩnh vực: Lập dự án đầu tư; marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ, thiết bị mới (hỗ trợ tối đa 50% chi phí, nhưng không quá 35 triệu đồng/cơ sở).

5. Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp thông qua các hoạt động tập huấn, đào tạo; tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm, liên kết kết nối cung cầu trong nước (*Các cơ sở CNNT, tổ chức, đơn vị có nhu cầu đăng ký cần nêu rõ từng nội dung triển khai có liên quan để huyện tổng hợp gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp xem xét, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt*).

#### **IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA:**

Các tổ chức, cá nhân theo quy định có nhu cầu đề nghị hỗ trợ gửi hồ sơ về phòng Kinh tế huyện, bao gồm:

1. Đơn đề nghị hỗ trợ (trong đó cam kết chưa nhận được hỗ trợ từ nguồn nào của ngân sách nhà nước cho nội dung đề nghị hỗ trợ và đồng ý tham gia đề án, cam kết đủ vốn đối ứng để thực hiện đề án).
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
3. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm gần nhất.
4. Bảng tổng hợp lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Kinh tế:**

a) Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu xây dựng Chương trình Khuyến công địa phương từng giai đoạn và Kế hoạch, danh mục đề án khuyến công hàng năm trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện; đồng thời làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán kinh phí khuyến công;

b) Hướng dẫn, rà soát các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thuộc đối tượng cần khuyến khích, hỗ trợ để xem xét, đề nghị cấp trên hỗ trợ và thực hiện việc hỗ trợ của địa phương.

c) Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND huyện, Sở Công thương về tình hình hoạt động khuyến công, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn huyện.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Căn cứ vào dự toán do phòng Kinh tế tổng hợp, khả năng cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí khuyến công theo đúng quy định. Hướng dẫn đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện việc giải ngân và thanh quyết toán kinh phí khuyến công đúng theo quy định hiện hành.

### **3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh:**

Tuyên truyền sâu rộng trên địa bàn huyện về nội dung Kế hoạch này.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

Phối hợp phòng Kinh tế triển khai, thực hiện Kế hoạch này đến các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn quản lý. Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để các cơ sở được thụ hưởng kinh phí khuyến công, tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất.

**5. Đề nghị các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban MTTQVN huyện và các đoàn thể huyện:**

Phối hợp phòng Kinh tế tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Khuyến công năm 2024. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Sở Công thương;
- CT, các PCT;
- UB.MTTQVN và đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV (Đ);
- Cơ sở CNNT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thanh Tùng*